

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1026 /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 26 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi,
bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng
quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn Quyết định số 161/QĐ-BGTVT ngày 19/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 922/QĐ-UBND ngày 30/7/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2517/TTr-SGTVT ngày 22/8/2024;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm

vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận (*đính kèm 02 phụ lục*).

Điều 2. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trên cơ sở quy trình nội bộ được phê duyệt, xây dựng quy trình điện tử theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Điều 8 Thông tư số 01/2018/TTVPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế quy trình nội bộ các thủ tục số 03, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17 và sửa đổi quy trình nội bộ các thủ tục số 19, 20, 22 tại Quyết định số 1889/QĐ-UBND ngày 27/9/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Chủ tịch và PCT UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- TT. CNTT và TT (Sở TTTT)
- VPUB: LĐ, KTTH, PVHCC;
- Lưu VT.

} (b/c)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature in blue ink]

Lê Huyền



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục I

**LIÊN MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI BỘ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH NINH THUẬN**

(Kèm theo Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 26 /8/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	Căn cứ pháp lý
01	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải	
02	Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải	
03	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải	
	<i>Gia hạn đối với cảng thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển nối với đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Giao thông vận tải và các trường hợp khác do Bộ Giao thông vận tải quyết định.</i>		
	<i>Gia hạn bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.</i>	UBND cấp huyện	
04	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	UBND cấp huyện	
05	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	UBND cấp huyện	
06	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	UBND cấp huyện	
07	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	UBND cấp huyện	
08	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	UBND cấp huyện	



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục II

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA
TRƯỚC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH NINH THUẬN**

(Kèm theo Quyết định số 1026 /QĐ-UBND ngày 26 /8/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Thủ tục: Công bố hoạt động cảng thủy nội địa (Đối với cảng thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển nối với đường thủy nội địa địa phương và bến thủy nội địa trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trừ trường hợp cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài và các trường hợp khác do Bộ Giao thông vận tải quyết định).

Cơ quan thực hiện: Sở Giao thông vận tải

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; - Trường hợp đầy đủ: quét (scan) và tạo lập hồ sơ điện tử vào quy trình của hệ thống DVC tỉnh; lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Mẫu số 01); chuyển Văn thư Sở; - Trường hợp chưa đầy đủ: hướng dẫn bổ sung một lần đầy đủ, chính xác và nêu rõ lý do (Mẫu số 02); - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: nêu rõ lý do (Mẫu số 03).	0,5 ngày
		- Trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản tổ chức, cá nhân qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	02 ngày
Bước 2	Văn thư Sở	Chuyển hồ sơ TTHC cho Phòng Quản lý vận tải.	
	Phòng Quản lý vận tải	Chuyên viên được phân công thực hiện TTHC: * <i>Trường hợp 1:</i> Đối với cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài.	

		<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ TTHC; - Nếu đủ điều kiện thì dự thảo báo cáo thẩm định gửi Bộ Giao thông vận tải. (Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo thẩm định, Bộ Giao thông vận tải ban hành quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa) * Trường hợp 2: Đối với cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài. - Tiếp nhận, xử lý hồ sơ TTHC; - Dự thảo kết quả TTHC trình lãnh đạo Phòng kiểm duyệt; <p>Lãnh đạo Phòng kiểm tra, thông qua dự thảo kết quả TTHC/báo cáo thẩm định, trình lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt.</p>	03 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký duyệt kết quả TTHC (Báo cáo thẩm định/Quyết định công bố).	0,5 ngày
Bước 4	Văn thư Sở	Phát hành, cập nhật kết quả giải quyết TTHC điện tử vào hệ thống DVC tỉnh, chuyển trả kết quả điện tử, kết quả giấy cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	01 ngày
	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Công chức tại TTPVHCC lưu trữ kết quả điện tử và kết thúc quy trình giải quyết hồ sơ TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. 	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 05 ngày làm việc			

2. Thủ tục: Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa (Thay đổi quy mô, công năng của cảng, bến thủy nội địa; Thay đổi vùng đất, vùng nước của cảng, bến thủy nội địa; Thay đổi chủ cảng, bến thủy nội địa).

Cơ quan thực hiện: Sở Giao thông vận tải

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; - Trường hợp đầy đủ: quét (scan) và tạo lập hồ sơ điện tử vào quy trình của hệ thống DVC tỉnh; lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Mẫu số 01); chuyển Văn thư Sở; - Trường hợp chưa đầy đủ: hướng dẫn bổ sung một lần đầy đủ, chính xác và nêu rõ lý do (Mẫu số 02); 	0,5 ngày

		- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: nêu rõ lý do (Mẫu số 03).	
		- Trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản tổ chức, cá nhân qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	02 ngày
Bước 2	Văn thư Sở	Chuyển hồ sơ TTHC cho Phòng Quản lý vận tải.	03 ngày
	Phòng Quản lý vận tải	<p>Chuyên viên được phân công thực hiện TTHC:</p> <p>* <i>Trường hợp 1:</i> Đối với cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ TTHC; - Nếu đủ điều kiện thì dự thảo báo cáo thẩm định gửi Bộ Giao thông vận tải. <p><i>(Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo thẩm định, Bộ Giao thông vận tải ban hành quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa)</i></p> <p>* <i>Trường hợp 2:</i> Đối với cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận, xử lý hồ sơ TTHC; - Dự thảo kết quả TTHC trình lãnh đạo Phòng kiểm duyệt; <p>Lãnh đạo Phòng kiểm tra, thông qua dự thảo kết quả TTHC/báo cáo thẩm định, trình lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt.</p>	
Bước 3	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký duyệt kết quả TTHC (Báo cáo thẩm định/Quyết định công bố)	0,5 ngày
Bước 4	Văn thư Sở	Phát hành, cập nhật kết quả giải quyết TTHC điện tử vào hệ thống DVC tỉnh, chuyển trả kết quả điện tử, kết quả giấy cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	01 ngày
	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Công chức tại TTPVHCC lưu trữ kết quả điện tử và kết thúc quy trình giải quyết hồ sơ TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. 	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 05 ngày làm việc			

3. Thủ tục 3: Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa

a) Cơ quan thực hiện: Sở Giao thông vận tải (Gia hạn đối với cảng thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển nối với đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Giao thông vận tải và các trường hợp khác do Bộ Giao thông vận tải quyết định).

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; - Trường hợp đầy đủ: quét (scan) và tạo lập hồ sơ điện tử vào quy trình của hệ thống DVC tỉnh; lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Mẫu số 01); chuyên Văn thư Sở; - Trường hợp chưa đầy đủ: hướng dẫn bổ sung một lần đầy đủ, chính xác và nêu rõ lý do (Mẫu số 02); - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: nêu rõ lý do (Mẫu số 03). 	0,5 ngày
Bước 2	Văn thư Sở	Chuyển hồ sơ TTHC cho Phòng Quản lý vận tải.	03 ngày
	Phòng Quản lý vận tải	Chuyên viên được phân công thực hiện TTHC: <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận, xử lý hồ sơ TTHC; - Dự thảo kết quả TTHC trình lãnh đạo Phòng kiểm duyệt; Lãnh đạo Phòng kiểm tra, thông qua dự thảo kết quả TTHC, trình lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt.	
Bước 3	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký duyệt kết quả TTHC (Văn bản gia hạn)	0,5 ngày
Bước 4	Văn thư Sở	Phát hành, cập nhật kết quả giải quyết TTHC điện tử vào hệ thống DVC tỉnh, chuyên trả kết quả điện tử, kết quả giấy cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	01 ngày
	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Công chức tại TTPVHCC lưu trữ kết quả điện tử và kết thúc quy trình giải quyết hồ sơ TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. 	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 05 ngày làm việc			

b) Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện (Gia hạn bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương).

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. - Trường hợp đầy đủ: quét (scan) và tạo lập hồ sơ điện tử vào quy trình của hệ thống DVC tỉnh; lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Mẫu số 01); chuyển Phòng chuyên môn. - Trường hợp chưa đầy đủ: hướng dẫn bổ sung một lần đầy đủ, chính xác và nêu rõ lý do (Mẫu số 02). - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: nêu rõ lý do (Mẫu số 03). 	0,5 ngày
Bước 2	Phòng chuyên môn	<p>Chuyên viên được phân công thực hiện TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận, xử lý hồ sơ TTHC; - Dự thảo kết quả TTHC trình lãnh đạo Phòng kiểm duyệt; <p>Lãnh đạo Phòng chuyên môn kiểm tra, thông qua dự thảo kết quả TTHC, trình lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, ký duyệt.</p>	03 ngày
Bước 3	Lãnh đạo UBND cấp huyện	Xem xét, ký duyệt kết quả TTHC (Văn bản gia hạn)	0,5 ngày
Bước 4	Văn thư	Phát hành, cập nhật kết quả giải quyết TTHC điện tử vào hệ thống DVC tỉnh, chuyển trả kết quả điện tử, kết quả giấy cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.	01 ngày
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện lưu trữ kết quả điện tử và kết thúc quy trình giải quyết hồ sơ TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. 	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 05 ngày			

4. Thủ tục: Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa

Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. - Trường hợp đầy đủ: quét (scan) và tạo lập hồ sơ điện tử vào quy trình của hệ thống DVC tỉnh; lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Mẫu số 01); chuyển Phòng chuyên môn. - Trường hợp chưa đầy đủ: hướng dẫn bổ sung một lần đầy đủ, chính xác và nêu rõ lý do (Mẫu số 02). - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: nêu rõ lý do (Mẫu số 03). 	0,5 ngày
Bước 2	Phòng chuyên môn	<p>Chuyên viên được phân công thực hiện TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> * <i>Trường hợp 1:</i> Đối với bến thủy nội địa trên đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia. <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận, xử lý hồ sơ TTHC; - Dự thảo văn bản lấy ý kiến của Chi cục đường thủy nội địa khu vực; (<i>Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chi cục đường thủy nội địa khu vực có văn bản trả lời</i>) - Sau khi nhận được văn bản của Chi cục đường thủy nội địa khu vực, dự thảo kết quả TTHC trình lãnh đạo Phòng kiểm duyệt. * <i>Trường hợp 2:</i> Đối với bến thủy nội địa trong vùng nước cảng biển. <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận, xử lý hồ sơ TTHC; - Dự thảo văn bản lấy ý kiến của Cảng vụ hàng hải; (<i>Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Cảng vụ hàng hải có văn bản trả lời</i>) - Sau khi nhận được văn bản của Cảng vụ hàng hải, dự thảo kết quả TTHC trình lãnh đạo Phòng kiểm duyệt. <p>Lãnh đạo Phòng chuyên môn kiểm tra, thông qua dự thảo kết quả TTHC, trình lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, ký duyệt.</p>	08 ngày

Bước 3	Lãnh đạo UBND cấp huyện	Xem xét, ký duyệt kết quả TTHC (Văn bản thỏa thuận)	0,5 ngày
Bước 4	Văn thư	Phát hành, cập nhật kết quả giải quyết TTHC điện tử vào hệ thống DVC tỉnh, chuyên trả kết quả điện tử, kết quả giấy cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.	01 ngày
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	- Công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện lưu trữ kết quả điện tử và kết thúc quy trình giải quyết hồ sơ TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 10 ngày làm việc			

5. Thủ tục: Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính
Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	- Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. - Trường hợp đầy đủ: quét (scan) và tạo lập hồ sơ điện tử vào quy trình của hệ thống DVC tỉnh; lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Mẫu số 01); chuyển Phòng chuyên môn. - Trường hợp chưa đầy đủ: hướng dẫn bổ sung một lần đầy đủ, chính xác và nêu rõ lý do (Mẫu số 02). - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: nêu rõ lý do (Mẫu số 03).	0,5 ngày
Bước 2	Phòng chuyên môn	Chuyên viên được phân công thực hiện TTHC: - Tiếp nhận, xử lý hồ sơ TTHC; - Dự thảo kết quả TTHC trình lãnh đạo Phòng kiểm duyệt; Lãnh đạo Phòng chuyên môn kiểm tra, thông qua dự thảo kết quả TTHC, trình lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, ký duyệt.	03 ngày
Bước 3	Lãnh đạo UBND cấp huyện	Xem xét, ký duyệt kết quả TTHC (Văn bản thỏa thuận)	0,5 ngày

Bước 4	Văn thư	Phát hành, cập nhật kết quả giải quyết TTHC điện tử vào hệ thống DVC tỉnh, chuyển trả kết quả điện tử, kết quả giấy cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.	01 ngày
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện lưu trữ kết quả điện tử và kết thúc quy trình giải quyết hồ sơ TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. 	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 05 ngày			

6. Thủ tục: Công bố hoạt động bên thủy nội địa

Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. - Trường hợp đầy đủ: quét (scan) và tạo lập hồ sơ điện tử vào quy trình của hệ thống DVC tỉnh; lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Mẫu số 01); chuyển Phòng chuyên môn. - Trường hợp chưa đầy đủ: hướng dẫn bổ sung một lần đầy đủ, chính xác và nêu rõ lý do (Mẫu số 02). - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: nêu rõ lý do (Mẫu số 03). 	0,5 ngày
		<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản tổ chức, cá nhân qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. 	02 ngày
Bước 2	Phòng chuyên môn	Chuyên viên được phân công thực hiện TTHC: <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận, xử lý hồ sơ TTHC; - Dự thảo kết quả TTHC trình lãnh đạo Phòng kiểm duyệt; Lãnh đạo Phòng chuyên môn kiểm tra, thông qua dự thảo kết quả TTHC, trình	03 ngày

		lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, ký duyệt.	
Bước 3	Lãnh đạo UBND cấp huyện	Xem xét, ký duyệt kết quả TTHC (Quyết định công bố)	0,5 ngày
Bước 4	Văn thư	Phát hành, cập nhật kết quả giải quyết TTHC điện tử vào hệ thống DVC tỉnh, chuyển trả kết quả điện tử, kết quả giấy cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.	01 ngày
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	- Công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện lưu trữ kết quả điện tử và kết thúc quy trình giải quyết hồ sơ TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 05 ngày làm việc			

7. Thủ tục: Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính

Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	- Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. - Trường hợp đầy đủ: quét (scan) và tạo lập hồ sơ điện tử vào quy trình của hệ thống DVC tỉnh; lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Mẫu số 01); chuyển Phòng chuyên môn. - Trường hợp chưa đầy đủ: hướng dẫn bổ sung một lần đầy đủ, chính xác và nêu rõ lý do (Mẫu số 02). - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: nêu rõ lý do (Mẫu số 03).	0,5 ngày
Bước 2	Phòng chuyên môn	Chuyên viên được phân công thực hiện TTHC: - Tiếp nhận, xử lý hồ sơ TTHC; - Dự thảo kết quả TTHC trình lãnh đạo Phòng kiểm duyệt; Lãnh đạo Phòng chuyên môn kiểm tra, thông qua dự thảo kết quả TTHC, trình lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, ký duyệt.	03 ngày
Bước 3	Lãnh đạo UBND cấp	Xem xét, ký duyệt kết quả TTHC (Quyết định công bố)	0,5 ngày

	huyện		
Bước 4	Văn thư	Phát hành, cập nhật kết quả giải quyết TTHC điện tử vào hệ thống DVC tỉnh, chuyên trả kết quả điện tử, kết quả giấy cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.	01 ngày
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	- Công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện lưu trữ kết quả điện tử và kết thúc quy trình giải quyết hồ sơ TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 05 ngày			

8. Thủ tục: Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa (*Thay đổi quy mô, công năng của cảng, bến thủy nội địa; Thay đổi vùng đất, vùng nước của cảng, bến thủy nội địa; Thay đổi chủ cảng, bến thủy nội địa*).

Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	- Hướng dẫn, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. - Trường hợp đầy đủ: quét (scan) và tạo lập hồ sơ điện tử vào quy trình của hệ thống DVC tỉnh; lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Mẫu số 01); chuyên Phòng chuyên môn. - Trường hợp chưa đầy đủ: hướng dẫn bổ sung một lần đầy đủ, chính xác và nêu rõ lý do (Mẫu số 02). - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: nêu rõ lý do (Mẫu số 03).	0,5 ngày
		- Trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản tổ chức, cá nhân qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	02 ngày
Bước 2	Phòng chuyên môn	Chuyên viên được phân công thực hiện TTHC: - Tiếp nhận, xử lý hồ sơ TTHC;	03 ngày

		- Dự thảo kết quả TTHC trình lãnh đạo Phòng kiểm duyệt; Lãnh đạo Phòng chuyên môn kiểm tra, thông qua dự thảo kết quả TTHC, trình lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, ký duyệt.	
Bước 3	Lãnh đạo UBND cấp huyện	Xem xét, ký duyệt kết quả TTHC (Quyết định công bố)	0,5 ngày
Bước 4	Văn thư	Phát hành, cập nhật kết quả giải quyết TTHC điện tử vào hệ thống DVC tỉnh, chuyển trả kết quả điện tử, kết quả giấy cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.	01 ngày
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	- Công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện lưu trữ kết quả điện tử và kết thúc quy trình giải quyết hồ sơ TTHC; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 05 ngày làm việc			